

Bước ngoặt Thẻ chế: cơ sở cho việc tạo ra những đột phá trong phát triển KTXH

Người trình bày: Ths. Lê Minh Ngọc

Ban Nghiên cứu Thẻ chế kinh tế

Viện Nghiên cứu Quản lý kinh tế TW

Kết cấu bài trình bày

Phần 1: bước ngoặt thể chế: trường hợp của nước Anh (chương 7 cuốn Tại sao các quốc gia thất bại)

Phần 2: bước ngoặt thể chế: trường hợp của VN từ năm 1979 đến nay

Khái niệm

- **Thể chế**
- **Thể chế chuyên chế**
- **Thể chế dân chủ**

Phần I: b/ngoặt TC- TH ở Anh

Elizabeth I: mọi th/dân phải đội mũ len (Tk 16)

Đan mũ len mất nhiều công

-> William Lee muốn c/giới hóa sx dệt

-> William Lee (1589) ph/minh máy dệt tất

-> Không đc ch/nhận tại cả Anh và Pháp

*Sợ sự sáng tạo -> mất việc -> gây mất ổn định
ctrị -> đ/dọa q/lực hoàng gia*

-> Chuyên chế là vật cản của đổi mới

Xung đột chính trị luôn hiện hữu

**Nhưng, sự tập quyền c/tri->c/chế-> xu thế
chống tập quyền chuyên chế**

- Q/tộc đòi phân bổ lại quyền lực. Cuối TK15 đầu TK 16, họ nỗ lực biến QH (t/lập:1265) thành công cụ.
- K/nghĩa nông dân 1381 và k/nghĩa quân chúng khác
->*l/minh giữa q/tộc và n/dân chống ch/chế*
->*Xử lý 2 mâu thuẫn cơ bản:*
+ *Quý tộc >< Nhà vua*
+ *Quý tộc >< Nhân dân*

X/đột c/trị luôn hiện hữu

Sang thế kỷ 17, mâu thuẫn ngày càng tăng giữa vua và QH, ví dụ:

- 1620: Jame I ban phát đặc quyền cho người ủng hộ vua-> ảnh hưởng đến lợi ích của nhiều đại biểu QH
- 1629: Charles I ép dân cho vay và đơn phương thay đổi điều khoản cho vay và từ chối trả tiền.
- 1642: căng thẳng giữa QH và vua tăng cao-> Oliver Cromwell đạo phe QH đánh bại vua.
- 1688: căng thẳng lại lên đỉnh điểm-> QH ủng hộ William xứ Orange và vợ Mary (con gái vua James) và William thắng.

William bỏ *q/chủ ch/chế* sang **quân chủ lập hiến**-> CM thành công (người Anh gọi là CM Vinh Quang).

Sau CM Vinh Quang:

- QH kiểm soát chính sách của NN
- Vua k đc bỏ qua luật pháp
- Dân chủ hạn chế (2% dân đc bỏ phiếu)
- Mọi n/dân được k/ngợi lên QH->trao quyền rộng hơn

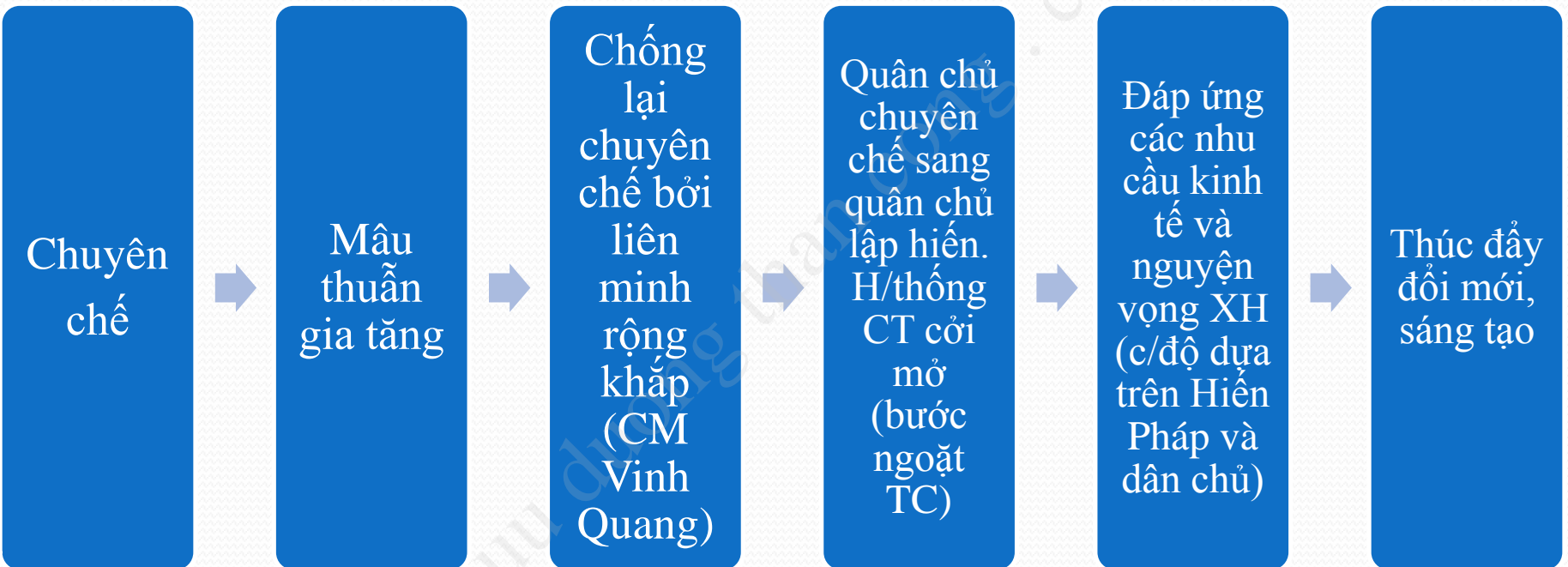
Sau CM Vinh Quang:

- + QH kiểm soát chính sách của NN, trong đó có quyền SH đc tôn trọng.
- + Dân chủ hạn chế (2% dân số đc bỏ phiếu bầu QH vào thế kỷ 18)
- + Mọi người dân đều được kiến nghị lên QH và QH đã lắng nghe-> trao quyền cho các thành phần XH rộng lớn (cả ngoài QH và ng k đc bầu).
- + QH tđ 1 loạt TCKT và CS của NN-> lát đường cho CM CN.

Kết quả:

- **Người dân có kgian rộng hơn trong suy nghĩ-> hình thành sáng kiến->phát minh tăng vọt trong nhiều l/vực (*năng lượng-động cơ hơi nước, luyện kim-xử lý tạp chất trong sắt, dệt -xe sợi và guồng quay nước, giao thông với kênh đào-đường bộ-đường sắt*)**
 - **Xuất hiện chủ DN-> tăng q/lực k/tế-> liên minh với giới c/trị->tăng quyền lực c/trị->tiếp tục b/vệ quyền lợi k/tế của họ**
- Trước QH chỉ có quý tộc, đến thời điểm này có cả trung lưu và thượng lưu.**

Khái quát TH ở Anh



Câu hỏi thảo luận

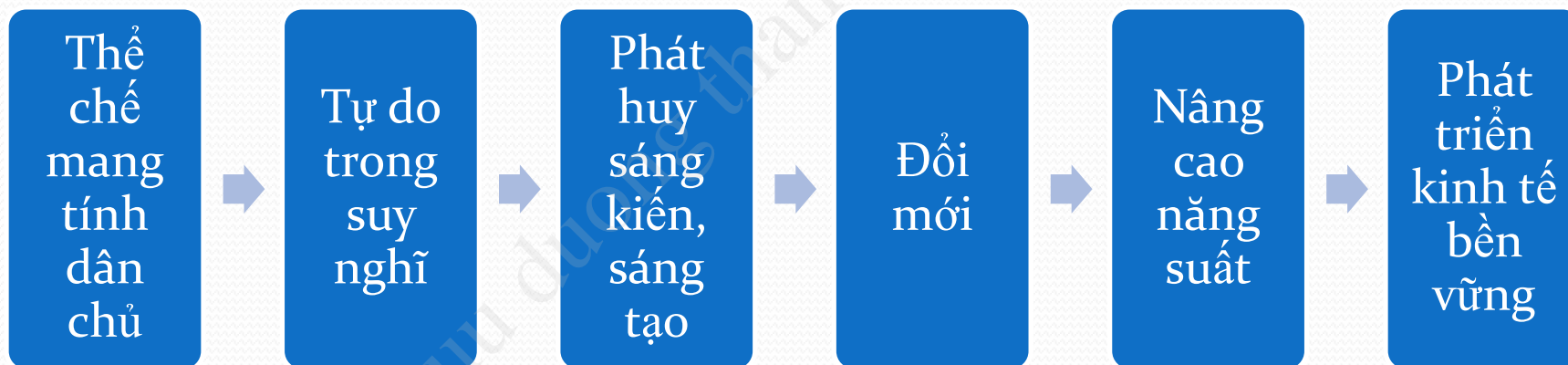
Từ trường hợp ở nước Anh có thể rút ra những nhận định gì về vai trò của thể chế đối với phát triển kinh tế?

Chia nhóm

10 phút thảo luận

Mỗi nhóm đưa ra ý kiến của mình

Nhận định về v/trò của TC đối với PTKT



Phần II: bước ngoặt thể chế tại VN

- Trc 1975, 2 miền: 2 TC khác nhau
 - Đất nước giải phóng: xây dựng cả 2 miền: KHH tập trung
- > Bộc lộ sự không phù hợp

Diễn biến từ sau gphóng đến 1979

- Mục tiêu của đất nước đổi:
 - + Ctranh: mục tiêu hòa bình->mọi ng/lực tập trung cho quân đội
 - + Hòa bình: mục tiêu PTKT n/cao mức sống-> đòi hỏi mô hình k/tế thay đổi.
- Đặc điểm chung nền KT VN khác trc (các DN ở MN trc theo cơ chế TT, sau khi bị q/hữu hóa thì người ldộng k tìm đc động lực làm việc)
- Sự khác biệt về ctri và ý thức hệ->nhiều doanh nhân và trí thức ở MN k đc s/dụng
- Nhiều cán bộ đc bổ nhiệm k đủ năng lực

Đòi hỏi thay đổi

- Diễn biến trên-> hq quản lý kém->h/quả sxkd kém-> đời sống khó khăn
- Thêm nữa, hậu quả của ctranh Tây Nam đánh pôn pôt (1975-1979) và ctranh biên giới TQ (1979)-> cuộc sống k thể khó khăn hơn
- > Đòi hỏi lđ Đảng và NN cân nhắc n/c đưa ra mô hình phát triển mới

ĐP1: đột phá trong từng lĩnh vực
H/ng nghị TW6 khóa 4 (1979): qđ đổi
mới KT VN với chủ trương “bung
ra” “cởi trói cho sản xuất”

(D/thảo NQ ĐH này do CIEM ch/bị
“Những vấn đề kinh tế cấp bách”).

Đột phá 1: lĩnh vực công nghiệp

Do thiếu nguyên liệu+quyền tự chủ->DN k khai thác hết công suất m/móc, t/bị.

- > 1981: HĐ CP b/hành QĐ số 25 về c/độ 3 KHSX: TW giao, liên kết với cssx khác, và tự quyết định)
- > Hợp pháp hóa liên doanh
- > Lần đầu cho CSSX QĐ sx cho TT tự do
- > Tạo dư địa cho XNQD đc tự quyết trong sx
- > QH quyền lực NN và XNQD thay đổi
- > XNQD được cởi trói và phát huy sáng kiến.

ĐP1: lĩnh vực công nghiệp

Tuy nhiên, đổi mới này mới đ/ứng 1 phần n/cầu của XH:

- + P/chia q/lực trong nội bộ NN chứ chưa giữa NN và n/dân.
- + SXCN của VN nhỏ->tđ bộ phận nhỏ lđ trong XH.
- > Mới tạo bước tiến chứ chưa phải đột phá trong TC.
- > Thay đổi từ năm 1979: bật đèn xanh cho đ/mới KT (nc và hình thành cs trong n/nghiệp)

ĐP1: lĩnh vực nông nghiệp

Đầu năm 1981 ban hành chỉ thị 100/CT của ban Bí thư cho áp dụng cơ chế khoán trong toàn ngành Nông nghiệp.

Định mức cho HTX-> HTX p/bổ cho xã viên. Sau khi nộp thuế n/nghiệp, thóc nghĩa vụ, nộp phần thóc điều hòa trong nội bộ HTX, *phần còn lại n/dân được hưởng-> có động lực để sản xuất hơn-> sx n/nghiệp tăng vọt trong tg đầu*

Tuy nhiên, CC này còn hạn chế:

- + Động lực sx ngày càng giảm->do mức khoán ngày càng cao
- + Ng/dân chưa đc h/toàn tự chủ trong sx
- + Người dân chưa có quyền với đất đai-> k có động lực đ/tư lâu dài

Đột phá 2: CC toàn diện (Đổi mới)

- Dư địa của đột phá 1 ngày càng giảm
- 1985: khủng hoảng với đỉnh cao thất bại trong cc về giá-lương-tiền
- > Cuộc sống của người dân đến đáy
- > Đòi hỏi lđ phải thay đổi tư duy -> Đổi mới KT toàn diện

ĐH 6 (1986) -> th/đổi chất của nền KT -> đột phá về KT và tạo c/sở h/thành một số tp kt ngoài NN.

ĐP2: trong nông nghiệp

1988: Bộ c/trị NQ 10 (khoán 10):

- Hộ dân là đvị sx tự chủ từ A-Z (đầu vào và đầu ra theo n/tác thuận mua vừa bán).
- Được giao đất ổn định 15 năm->có đ/lực đ/tư vào mảnh đất đó)
- Mức khoán ổn định 5 năm
- Được làm chủ hoàn toàn số sản phẩm sau khi nộp thuế nông nghiệp;
- HTX chuyển sang làm c/tác đv cho n/dân.

ĐP2:nông nghiệp

Thay đổi cán cân quyền lực giữa NN và nông dân(chiếm 80% d/số VN): tăng quyền đ/với đất đai cho n/dân-> cải tiến-> đột phá trong n/nghiệp

*Vốn, lao động, và đất đai không đổi
nhưng sx lương thực tăng vọt*

ĐP2: Công nghiệp – Dịch vụ

- 1987: Luật Đầu tư nước ngoài-> ĐTNN đã được pháp luật VN bảo hộ.
- 1988: cho phép h/thành các đv sx tư nhân.
- 1990: Luật DN tư nhân (DN 1 chủ chịu trách nhiệm vô hạn) và Luật Công ty (Cty TNHH và Cty cổ phần)
-> Thừa nhận sự tồn tại của DN ngoài Qdoanh và SHTS tư nhân

Khủng hoảng kinh tế năm 1990

1990: sụp đổ của phe XHCN-> VN mất hoàn toàn viện trợ-> sốc+ cấm vận của Mỹ (VN gần như không có bạn bè)

Lạm phát 300% và nhiều quỹ tín dụng bị vỡ.

Nhờ cải cách:

- + VN không bị đói
- + H/thành DN ngoài QD.
- + Các XNNN bị g/thể (thiếu đầu vào sx)-> nv thất nghiệp đc phép KD->h/thành nhiều CSSXKD
- >CN và D/vụ pt rất nhanh-> Đ/bảo n/cầu t/dùng trong nước-> chống đỡ khủng hoảng

ĐP2: Kết quả của ĐP2 trong TC

T/đổi TC->t/đổi chất trong nền KT-
t/đổi vượt bậc trong PTKT ở VN:

- + Từ một nước nhập khẩu lương thực thành nước XK gạo thứ 3 thế giới sau Mỹ và Thái Lan
- + Vượt qua khủng hoảng kinh tế năm 1990

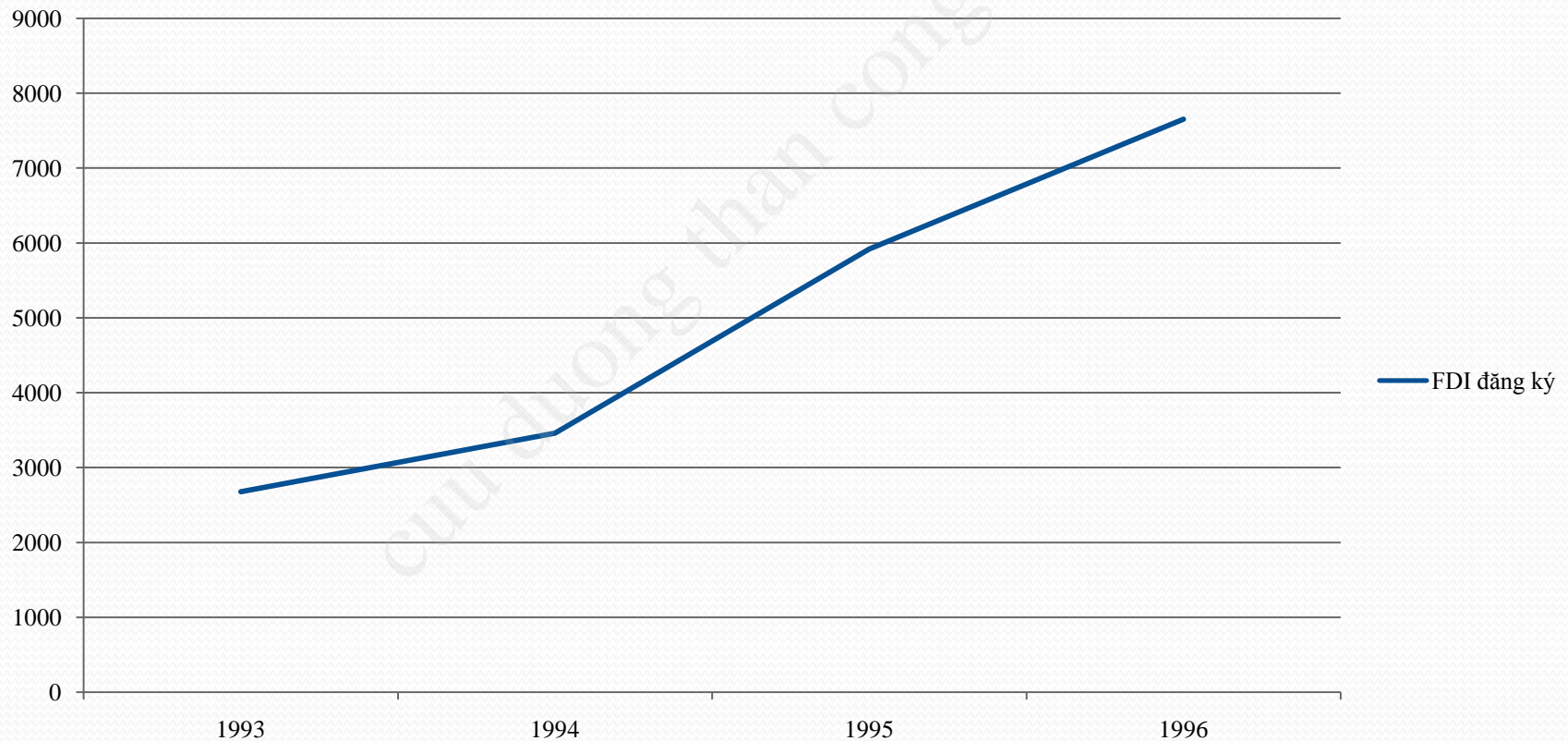
ĐP3: Thay đổi c/trị

Bên cạnh thay đổi TC kinh tế còn có thay đổi về TC chính trị:

- Giữa năm 90: Việt Nam c/trương làm bạn với các nước và bắt đầu làm thủ tục gia nhập ASEAN.
- 1994 Bill Clinton thắng cử TT Mỹ và 1995 ký bỏ c/vận VN-> FDI ồ ạt vào VN-> tác nhân quan trọng tạo bước nhảy vọt trong kinh tế.

Biểu đồ xu hướng FDI đăng ký, 1993-1996

FDI đăng ký



Nhận định

M/tiêu QG t/đổi->TC cần t/đổi p/hợp đk
mới-> bước ngoặt

T/kỳ này, t/đổi TC:

- + Tạo k/gian người dân h/thành s/kiến KD
- + T/đổi c/cân q/lực giữa NN và người dân-
> t/đổi bộ máy-> t/đổi c/chế và công cụ
của NN (từ trực tiếp sang gián tiếp).

Đột phá 4

Năm 2000: Luật DN th/thể luật DNTN và Luật Cty.

- > T/đổi tư duy KT: từ công dân được làm những gì NN cho phép sang được làm những gì NN không cấm
- > Tạo k/gian lớn hơn cho người dân->phân chia quyền lực giữa NN và người dân tăng lên.
- > *Sau 1 năm thi hành, số lượng DN đăng ký tăng vọt (2000: 14,400 DN đc t/lập mới=2,5 lần năm 1999. 3 tháng đầu 2001: 4000 DN mới đ/ký=1,5 lần so với cùng kỳ 2000).*
- > *NN tạo không gian lớn hơn cho người dân-> tăng s/kiến-> VN thoát kh/hoảng TC khu vực.*

Nhận định về các bước ngoặt TC ở VN

Bước ngoặt TC:
NN thu hẹp sự can
thiệp vào thị
trường



Bước đột phá
trong phát triển
KT

T/hình h/nay ở VN

P/phối q/lực ở VN h/nay bộc lộ bất cập:

- NN cho t/đoàn NN và DNN nước đặc quyền quá lớn-> cản trở PTKT và vận hành của KTT trường
 - DNN quá yếu, h/quả thấp, chiếm dụng nhiều nguồn lực
 - NN ôm đồm trong đầu tư công
 - H/thống TCNH (mạch máu của nền KT) yếu kém
- > Giảm hiệu quả của nền KT và ch/lượng tăng trưởng của VN

Chất lượng tăng trưởng của VN hiện nay

- T/độ cao, k bền vững, xu hướng giảm (phụ thuộc vào đt)-> không bền vững
- KTV mô k ổn định: lạm phát cao, VNĐ liên tục mất giá,...
- K/ cách giàu nghèo tăng
- Giảm nghèo không bền vững, ng/cơ tái nghèo cao

Câu hỏi thảo luận

Dư âm của các bước ngoặt thể chế từ 1979 đến nay đã không còn nhiều.

- Hiện nay 1 loạt các vấn đề bất cập xảy ra thì VN cần phải làm gì?
- Bước ngoặt thể chế trong thời gian tới có thể diễn ra không?
- Điều kiện cần thiết để có được bước ngoặt TC là gì?

(chia nhóm, các nhóm phát biểu ý kiến)

Vn trong thời gian tới

- Cần phải thay đổi TC để PTKT bền vững
- Có k/năng có bước ngoặt TC trong t/gian tới (bất cập tạo sức ép t/đổi ngày càng lớn).
- Đk là các nhà lđ cao nhất nhận ra vấn đề và thay đổi

Câu hỏi thảo luận

- Giới lđ đã nhìn ra vấn đề chưa?
- Nếu nhìn ra rồi thì có định hướng giải pháp gì chưa?
- Giải pháp đấy có khả thi k? Nếu khả thi thì cần đk gì để thực thi

(chia nhóm, các nhóm phát biểu ý kiến)

Ý kiến về câu hỏi thảo luận

Thực tế về sự thiếu bền vững trong phát triển kinh tế ở VN

-> Tạo sức ép buộc nhà lđ cao nhất phải th/đổi cách nhìn về mô hình PTKT ở VN

-> *Các nhà lđ đã đưa ra ch/trình Tái cấu trúc nền K/tế gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng*

Ch/trình tái cấu trúc nền kinh tế bao gồm:

- Đầu tư, t/trung vào ĐT công
 - Tái cơ cấu DNNN, tr/ tâm là các tập đoàn tổng c/ty
 - H/thống TC, tr/tâm NHTM.
- > Chưa nhiều hđ được th/hiện*
- > Chưa tạo ra đột phá*
- > Ctr này khả thi chỉ khi các nhà lđ quyết tâm cao nhất-> vượt qua ràng buộc lợi ích nhóm*

Tái cấu trúc nền KT đòi hỏi 1 số y/cầu

- + Đ/mới TC: khung mới theo hướng NN thu hẹp và tập trung nhiều hơn vào 1 số lĩnh vực
- + Cải thiện cơ sở hạ tầng
- + Phát triển nguồn nhân lực



Câu hỏi và thảo luận

**Cảm ơn các bạn đã lắng
nghe và trao đổi!**